

Số: /KH-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền giai đoạn 2026 - 2030

- Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

- Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

- Căn cứ Chương trình số 1248/CTr-BVHTTDL ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Chương trình công tác năm 2026;

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Bộ VHTTDL) ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thông qua các hoạt động thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, người dân và cộng đồng doanh nghiệp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận... của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Khẳng định vai trò dẫn dắt, định hướng dư luận xã hội trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngành; tăng cường sự đồng thuận, thống nhất trong toàn Ngành và toàn xã hội; lan tỏa tinh thần “*Tư duy đổi mới - Hành động quyết liệt - Về đích thực chất*” trong mọi hoạt động của Ngành.

- Nhằm kịp thời phản ánh về những thành tựu, kết quả nổi bật, những mô hình hay, cách làm sáng tạo trong thực tiễn triển khai các nhiệm vụ chính trị mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao cho Bộ và Ngành đến đông đảo các tầng lớp nhân dân và bạn bè quốc tế.

- Tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí tổ chức truyền thông chính sách tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của Ngành.

- Nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Bộ, của Ngành trong công tác thông tin, tuyên truyền; nâng cao hàm lượng trí tuệ, kỹ năng phân tích, dự báo và xử lý “*từ sớm, từ xa*” các vấn đề

đur luận xã hội, nhân dân quan tâm, đồng thời chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, lệch lạc trong các lĩnh vực của Ngành.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán, có trọng tâm, trọng điểm, theo đúng chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ gắn với nội dung Chương trình công tác hàng năm của Bộ VH-TT-DL.

- Công tác thông tin, tuyên truyền đảm bảo tinh thần “*chủ động, cầu thị, linh hoạt, không bị động, bất ngờ*” theo phương châm 3C (*chính thống, chính xác và chính danh*) + 3N (*nhanh nhạy, ngắn gọn, nhịp nhàng*) + 4D (*dễ nhớ, dễ thuộc, dễ làm, dễ lan tỏa*).

- Nội dung thông tin, tuyên truyền bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, của cơ quan, đơn vị; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, nhất là các cơ quan, đơn vị đầu mối và cơ chế phối hợp trong quá trình triển khai nhiệm vụ đảm bảo phương châm 6 rõ: “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền*”.

II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THỰC HIỆN

1. Nội dung

1.1. Nhiệm vụ chung

- Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về kết quả, những dấu ấn nổi bật của Ngành, của Bộ VH-TT-DL trong việc triển khai thực hiện: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đột phá phát triển văn hóa Việt Nam... và các Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết trên.

- Tổ chức thực hiện truyền thông chính sách của Ngành theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” và Đề án Định hướng công tác hoàn thiện hệ thống pháp luật về văn hóa, thể thao và du lịch giai đoạn 2026-2030 của Bộ VH-TT-DL.

- Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách theo hướng “*kiến tạo*”, “*khơi thông*” nguồn lực phát triển, đặc biệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035; các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Quyết định số 2270/QĐ-BVH-TT-DL ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ VH-TT-DL.

- Tăng cường công tác truyền thông về cải cách hành chính của Bộ và của Ngành; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả về đánh giá chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Tuyên truyền các ngày kỷ niệm, ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của Đảng và dân tộc; các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch nổi bật trên phạm vi cả nước. Chú trọng tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích của Ngày Văn hóa Việt Nam (24/11) hàng năm và kỷ niệm Ngày truyền thống Ngành văn hóa (28/8), Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6), Ngày truyền thống Ngành Thể dục thể thao Việt Nam (27/3), Ngày truyền thống Ngành Du lịch Việt Nam (09/7)... hàng năm.

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ phục vụ hoạt động của Người phát ngôn Bộ VHTTDL theo quy định tại Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước và Quyết định số 562/QĐ-BVHTTDL ngày 13/3/2023 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ VHTTDL.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện văn hóa công vụ, trách nhiệm người đứng đầu, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

1.2. Lĩnh vực văn hóa, gia đình

- Tuyên truyền về di sản văn hóa; công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa ở các lĩnh vực: bảo tàng, di sản tư liệu, di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia và di sản văn hóa phi vật thể; việc phong tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú; vai trò và trách nhiệm của Việt Nam tham gia các Công ước, Chương trình, Thành viên của các cơ quan chuyên môn thuộc Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hiệp quốc (UNESCO), các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực di sản văn hóa.

- Xây dựng con người Việt Nam làm trọng tâm để định hướng hoạt động văn hoá, giáo dục, khoa học vào mục tiêu xây dựng con người phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ; giúp con người nâng cao trí tuệ, tự hoàn thiện nhân cách, hình thành thế giới quan khoa học, hướng tới các giá trị chân - thiện - mỹ.

- Tuyên truyền việc triển khai đồng bộ hệ giá trị văn hoá (dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học), hệ giá trị quốc gia (hoà bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc), hệ giá trị gia đình (ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh), chuẩn mực con người Việt Nam (yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo).

- Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả sáng tạo các giá trị văn hóa mới.

- Tuyên truyền quảng bá, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam. Phát huy vai trò chủ thể sáng tạo, chủ thể thụ hưởng văn hóa là nhân dân; tôn trọng và bảo vệ sự biểu đạt đa dạng của văn hóa, của người dân, các dân tộc, các vùng, miền; phát triển các phong trào văn hóa sâu rộng, thực chất; cải thiện điều kiện, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân, bảo đảm sự công bằng. Đề cao, phát huy vai trò tiên phong của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, của những người làm công tác văn hóa.

- Tuyên truyền thúc đẩy phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, gia đình, nhà trường và xã hội; truyền thông về chuyển đổi số trong thư viện nhằm hình thành mạng lưới thư viện hiện đại, nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện, cung cấp các dịch vụ thư viện mới đáp ứng nhu cầu của người sử dụng, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập.

- Tuyên truyền các Liên hoan phim, các cuộc thi, liên hoan, biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, truyền thống, tiêu biểu, đặc thù; quảng bá, tuyên truyền các tác phẩm văn học nghệ thuật nói chung, các tác phẩm đạt giải cao tại các cuộc thi.

- Tuyên truyền về Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; lan tỏa giá trị văn hóa, khát vọng phát triển đất nước thông qua việc Việt Nam tham gia các sự kiện quy mô quốc tế và tổ chức các sự kiện quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch tại Việt Nam; quảng bá các chương trình văn hóa, thể thao và du lịch do Bộ VHTTDL chủ trì, phối hợp thực hiện tại nước ngoài và trong khuôn khổ các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng và Nhà nước; thúc đẩy hình ảnh Việt Nam là điểm đến an toàn, văn minh và là đối tác tin cậy, trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế...

- Tuyên truyền về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam; về những thành tựu, kết quả nổi bật, sản phẩm cụ thể, hiệu quả và giá trị thực tế mà các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của đất nước; đồng thời khẳng định vị thế quốc gia và truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc thông qua các lĩnh vực mũi nhọn như: Điện ảnh, Nghệ thuật biểu diễn, Du lịch văn hóa...

- Tuyên truyền công tác tuyển sinh, đào tạo nhằm phát triển nguồn nhân lực cho lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao và du lịch; tuyển sinh, đào tạo tài năng văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao.

- Tiếp tục tổ chức Giải báo chí toàn quốc vì sự nghiệp phát triển Văn hóa Việt Nam theo Đề án đã được phê duyệt.

1.3. Lĩnh vực thể dục, thể thao

- Tuyên truyền về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; Chiến lược phát triển thể dục thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển thể dục thể thao trong giai đoạn mới và các Đề án phát triển thể dục thể thao nhằm nâng cao vai trò, nhận thức về thể dục, thể thao trong các tầng lớp nhân dân.

- Thông tin, tuyên truyền các sự kiện thể thao quốc tế và trong nước tổ chức trong giai đoạn 2026-2030.

- Tuyên truyền các sự kiện, hoạt động chào mừng kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống Ngành Thể dục thể thao Việt Nam (27/3/1946 - 27/3/2026); công tác tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp ở các địa phương và công tác chuẩn bị, tổ chức Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ X và XI.

1.4. Lĩnh vực du lịch

- Tuyên truyền việc triển khai thực hiện: Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18/5/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ

yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững và các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy phát triển du lịch, bảo đảm thực hiện tốc độ tăng trưởng kinh tế hai con số...

- Tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực du lịch như: Luật sửa đổi, bổ sung Luật Du lịch, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn liên quan nhằm thúc đẩy Ngành du lịch tăng tốc, bứt phá.

1.5. Lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin và truyền thông

- Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Báo chí (sửa đổi); Chiến lược phát triển và quản lý hệ thống báo chí; công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Tăng cường quản lý: Đẩy mạnh công tác xử lý tình trạng “báo hóa” trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội. Tổ chức các đoàn khảo sát về việc chấp hành quy định pháp luật về báo chí và quản lý, đối soát phí quyền cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền.

- Tập trung truyền thông chính sách trong quá trình hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất bản; việc triển khai Chương trình đặt hàng xuất bản phẩm NSNN giai đoạn 2027-2031; Chiến lược phát triển ngành xuất bản, in và phát hành đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

- Tuyên truyền về các ngày lễ lớn trong năm và tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng và Nhà nước thông qua xuất bản phẩm.

- Tuyên truyền sâu rộng các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và nền tảng số nhằm lan tỏa văn hóa đọc trong cộng đồng.

- Tiếp tục tổ chức Giải thưởng Sách Quốc gia theo Đề án đã được phê duyệt và thực hiện công tác truyền thông Giải thưởng nhằm kịp thời cung cấp thông tin chính thức của Giải thưởng đến các cơ quan báo chí và đông đảo bạn đọc quan tâm, lan tỏa sâu rộng các giá trị của Giải thưởng và các cuốn sách đạt Giải qua đó góp phần phát triển văn hóa đọc, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân.

- Xây dựng môi trường mạng lành mạnh và Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trên không gian mạng. Sơ kết việc triển khai thực thi Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trên không gian mạng.

- Tuyên truyền về Triển lãm “Vietnam Gameverse 2025” nhằm quảng bá ngành công nghiệp game Việt Nam, tạo cơ hội kết nối, xúc tiến doanh nghiệp game trong và ngoài nước; tôn vinh văn hóa game; “Ngày hội Sáng tạo nội dung số Việt Nam - Vietnam iContent”.

- Thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030; thông tin, truyền thông phổ biến pháp luật, cơ chế chính sách về phòng, chống thiên tai và liên quan đến phòng, chống thiên tai; về ứng phó với biến đổi khí hậu thực hiện cam kết mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050; về Cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; Đề án “Phòng chống ma túy trong thanh, thiếu niên đến năm 2030”; Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về quyền con người ở Việt Nam”...

- Chiến lược phát triển thông tin cơ sở giai đoạn 2026-2030; Đề án “Quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài thông qua báo chí, xuất bản và mạng xã hội”; chuỗi sự kiện, triển lãm và Giải thưởng truyền thông về quyền con người tại Việt Nam (Việt Nam Hạnh phúc - Happy Vietnam).

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

2. Hình thức thực hiện

2.1. Tuyên truyền thông qua các hình thức trực quan sinh động

- Tổ chức các cuộc thi: thiết kế các mẫu sản phẩm tuyên truyền trực quan; sáng tác bài hát về Ngành; vẽ tranh, sản xuất phim, video về Ngành.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan các ngày lễ lớn, kỷ niệm của đất nước; thông qua các hoạt động văn hóa đối ngoại, xúc tiến quảng bá du lịch, các hoạt động thể thao mang tầm khu vực và quốc tế...

- Tổ chức Ngày hội tuyển sinh khối các trường Văn hóa Nghệ thuật, Thể dục thể thao và Du lịch hằng năm.

2.2. Tuyên truyền trên báo chí, truyền hình, internet, mạng xã hội và hệ thống thông tin cơ sở

- Cung cấp thông tin về cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thông tin, gia đình, thể dục thể thao và du lịch.

- Ban hành Thông cáo báo chí, tạo điều kiện để nhà báo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí tiếp cận, tìm hiểu, khai thác thông tin trong quá trình xây dựng thể chế, chính sách cũng như tổ chức triển khai các chính sách thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ, của Ngành.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, phim tài liệu, chương trình phát thanh, chương trình chuyên đề phục vụ công tác tuyên truyền.

- Tăng cường các sản phẩm truyền thông ứng dụng công nghệ số (Infographic, Trailer, Motion graphics...) phục vụ đăng tải trên báo điện tử, truyền hình, Cổng thông tin điện tử của Bộ và các nền tảng mạng xã hội trong và ngoài nước.

- Ký kết chương trình hợp tác, hợp đồng tuyên truyền với các cơ quan báo chí. Theo đó, các đơn vị chủ động gắn kết chặt chẽ với các cơ quan truyền thông thuộc Bộ nhằm tăng cường truyền thông các chủ trương, chính sách, sự kiện và hoạt động của Ngành.

- Tổ chức Hội báo thường kỳ và hội báo chuyên đề nhằm cung cấp thông tin kịp thời cho báo chí về các vấn đề thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ được dư luận quan tâm, qua đó góp phần tham vấn ý kiến dư luận để có những đóng góp, chia sẻ tích cực đối với Bộ, ngành trong quá trình xây dựng và hoạch định cơ chế, chính sách.

- Tổ chức vận hành trang mạng xã hội của Bộ (Facebook Thông tin Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trở thành một trong những kênh thông tin, truyền thông chính thức của Bộ.

- Tổ chức các diễn đàn, tọa đàm trực tuyến trên các nền tảng số về kỹ năng tham gia các hoạt động của Ngành trên không gian mạng. Phối hợp với các cá nhân có sức ảnh hưởng trên không gian mạng (KOL, KOC) trong các lĩnh vực VH TTDL giúp đưa thông tin, chính sách của Ngành đến gần hơn với độc giả trẻ thông qua các nền tảng số.

- Tổ chức các cuộc thi tương tác trực tuyến tìm hiểu về công tác quản lý nhà nước của Bộ VH TTDL trên các lĩnh vực.

- Tổ chức tuyên truyền trên các ấn phẩm thông tin, cổng thông tin điện tử của Bộ, trang thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ.

2.3. Biên soạn, phát hành các ấn phẩm tuyên truyền và sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật

- Tổ chức biên soạn, xuất bản, in và phát hành các xuất bản phẩm tuyên truyền, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật; đồng thời tăng cường các hình thức xuất bản đa dạng, kết hợp giữa ấn phẩm truyền thống và ấn phẩm điện tử, phù hợp với xu hướng chuyển đổi số và nhu cầu tiếp cận thông tin của công chúng.

- Tổ chức biên soạn, xuất bản, in và phát hành các xuất bản phẩm về các sự kiện chính trị lớn của đất nước và của Ngành giai đoạn 2026 - 2030 (sách, tài liệu tuyên truyền, sổ tay, tờ gấp, bản tin sinh hoạt chi bộ...) để tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong toàn Ngành.

- Khuyến khích, hỗ trợ các hoạt động sáng tác, biên soạn, xuất bản, in và phát hành và quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật phản ánh các sự kiện, nhiệm vụ trọng tâm, thành tựu nổi bật theo Kế hoạch tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền giai đoạn 2026-2030.

2.4. Tăng cường công tác phối hợp nội bộ và liên kết với các cơ quan, đơn vị ngoài

- Tăng cường liên kết nội bộ: Cần phát huy tối đa sự đồng bộ giữa các đơn vị trực thuộc Bộ nhằm đảm bảo thông tin được lưu thông nhanh chóng, thống nhất và chính xác. Xây dựng quy trình phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong việc thu thập, xử lý và truyền tải thông tin, sẵn sàng ứng phó với những biến động bất ngờ.

- Hợp tác với các cơ quan, đơn vị ngoài ngành: Chủ động liên hệ với các cơ quan báo chí, các đơn vị truyền thông chuyên trách và mạng lưới các Sở, Ban, ngành địa phương để mở rộng phạm vi tiếp cận và đảm bảo hiệu quả truyền tải thông điệp. Phối hợp theo đúng các định hướng, chính sách của Đảng và nhà nước, từ đó tạo nên tảng vững chắc cho công tác tuyên truyền và quản lý thông tin.

2.5. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, tọa đàm...

- Tổ chức các Giải thưởng trên phạm vi toàn quốc các lĩnh vực thuộc Ngành nhằm tôn vinh, thúc đẩy ngành công nghiệp sáng tạo, công nghiệp văn hóa.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm về công tác báo chí, tuyên truyền... qua đó nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền của Bộ, đồng thời góp phần lan tỏa thông điệp, tạo sự đồng thuận xã hội.

- Tổ chức các sự kiện khác theo chương trình, kế hoạch công tác của từng năm. Thông qua việc tổ chức các sự kiện, lắng nghe ý kiến chuyên gia, báo cáo viên, tuyên

truyền viên và các diễn đàn giao lưu, đối thoại để tiếp thu ý kiến hoàn thiện thể chế, chính sách; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và các góp ý phản biện của người dân, dư luận xã hội đối với công tác văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch.

2.6. Phát động các phong trào thi đua yêu nước, tôn vinh tập thể, cá nhân tiêu biểu

- Tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua đặc biệt gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, sự kiện, hoạt động lớn của Bộ, ngành.
- Tổ chức hội nghị tuyên dương, gặp mặt, tôn vinh những mô hình, cách làm sáng tạo, các gương điển hình tiêu biểu trên các lĩnh vực công tác.

2.7. Tổ chức đoàn phóng viên báo chí đi tác nghiệp tại địa phương và các sự kiện lớn của Bộ, ngành, đất nước

Thông qua việc tổ chức đoàn báo chí đi tác nghiệp thực tế để có thêm thông tin xác thực, góp phần định hướng trong việc tuyên truyền về kết quả nổi bật của Ngành văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Văn phòng Bộ: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm.

1.2. Các cơ quan, đơn vị, cơ quan báo chí thuộc Bộ

- Phối hợp với cơ quan chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Xây dựng kế hoạch, dự toán thực hiện trong dự toán ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị.
- Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện, đề xuất nhiệm vụ tuyên truyền gửi Văn phòng Bộ trước ngày **15/12** để tổng hợp, xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền năm tiếp theo, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

2. Phân công thực hiện

2.1. Văn phòng Bộ

- Căn cứ Kế hoạch và yêu cầu nhiệm vụ hàng năm, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ xây dựng, trình Lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền hàng năm đảm bảo bám sát nội dung và yêu cầu thực tế công việc.
- Là đầu mối tổng hợp thông tin, triển khai nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ.
- Thực hiện nhiệm vụ Người phát ngôn; chủ trì, phối hợp với các đơn vị cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về các lĩnh vực liên quan đến Bộ, ngành (Họp báo Chính phủ thường kỳ, Họp báo thường kỳ và họp báo chuyên đề của Bộ).
- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ chuẩn bị nội dung, tài liệu theo đề nghị, trả lời phỏng vấn các cơ quan báo chí về những nội dung thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng nội dung và ký kết hợp tác tuyên truyền với các cơ quan báo chí.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, cung cấp thông tin về những vấn đề có tính thời sự, tác động lớn tới xã hội; tham mưu và phối hợp trong việc xử lý khi xảy ra sự cố phát sinh trong công tác truyền thông.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả thực hiện.

2.2. Các cơ quan tham mưu quản lý nhà nước thuộc Bộ và các đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng nội dung thông tin, tuyên truyền về hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ thông qua các hình thức tuyên truyền phù hợp, hiệu quả.

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Bộ và các cơ quan thông tấn báo chí trong việc tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền.

- Đối với các nhiệm vụ do đơn vị chủ trì hợp báo: xây dựng và gửi Thông cáo báo chí đến Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch để kịp thời đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ.

2.3. Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Nâng cao chất lượng hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

- Chủ động tăng cường triển khai việc cập nhật nội dung thông tin liên quan đến các hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch; chuyển đổi số của Ngành; phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ cung cấp, cập nhật đầy đủ các nội dung thông tin có liên quan theo quy định của pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, văn bản, dự thảo liên quan đến các lĩnh vực của Bộ, của Ngành trên Cổng thông tin điện tử Bộ.

2.4. Các cơ quan báo chí thuộc Bộ

- Chủ động xây dựng và báo cáo cấp thẩm quyền phê duyệt, nâng cấp, vận hành các trang điện tử theo hướng đa chức năng, kết hợp đa dạng các loại hình báo chí trong một tòa soạn.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền các nội dung, sự kiện, hoạt động trọng tâm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện công tác truyền thông chính sách, tuyên truyền các sự kiện, hoạt động lớn của Bộ, ngành nhằm đảm bảo vai trò định hướng, dẫn nguồn thông tin.

- Thường xuyên mở các chuyên mục, chuyên trang; phóng sự dài kỳ, chuyên sâu, phân tích, đánh giá, nhận định và kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách, tháo gỡ điểm nghẽn trong công tác quản lý nhà nước của Bộ.

- Tổ chức các diễn đàn, tọa đàm trực tuyến/mỗi quý về các vấn đề mới, khó,

những vấn đề dư luận xã hội, người dân và doanh nghiệp đang quan tâm trên báo điện tử và các kênh mạng xã hội.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, sự kiện sau mặt báo, trong đó chú trọng phối hợp với các đơn vị của Bộ và các doanh nghiệp tổ chức các hoạt động tìm hiểu về truyền thông văn hóa dân tộc, các giải thể thao, xúc tiến quảng bá du lịch; biểu diễn nghệ thuật tại nước ngoài...

2.5. Vụ Kế hoạch, Tài chính: Bố trí kinh phí, thẩm định dự toán kinh phí và phối hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ những vấn đề liên quan đến kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm của các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và từ nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phân công tại Kế hoạch này nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng đơn vị kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (*để báo cáo*);
- Các Thứ trưởng (*để chỉ đạo*);
- Các đơn vị liên quan (*để thực hiện*);
- Lưu: VT, VP (THTT), KL.30.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trịnh Thị Thủy